

Hà Trung, ngày 24 tháng 8 năm 2023

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa huyện Hà Trung có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “*Mua sắm vật tư, thiết bị điện, nước*” với nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CỦA ĐƠN VỊ MỜI BÁO GIÁ

1. Đơn vị mời báo giá:

- Chủ đầu tư: Bệnh viện Đa khoa huyện Hà Trung.
- Địa chỉ: Tiểu khu 5 thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Người tiếp nhận: Mai Sỹ Hùng, Trưởng phòng Hành chính quản trị.
- Số điện thoại liên hệ: 02373856156 - 0916987549
- Địa chỉ Gmail: maisyhung2010@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Hành chính quản trị, Bệnh viện Đa khoa huyện Hà Trung, tiểu khu 5 thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.
- Nhận qua email: maisyhung2010@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00 ngày 25/8/2023 đến trước 17h00 ngày 05/9/2023. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 60 ngày, kể từ ngày kết thúc nhận báo giá.

II. NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ:

- 1. Danh mục hàng hóa:** Theo Phụ lục số 01 kèm theo
- 2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản hàng hóa:** Theo Phụ lục số 01 kèm theo
- 3. Thời gian giao hàng dự kiến:** Theo Phụ lục số 01 kèm theo
- 4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:** Theo Phụ lục số 01 kèm theo.

5. Các thông tin khác: Mẫu Báo giá theo *Phụ lục số 02 kèm theo*.
Rất mong nhận được sự quan tâm, hợp tác của Quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu: VT, HCQT.

GIÁM ĐỐC

A handwritten signature in blue ink, appearing to be 'Vu Van Chinh', written over a diagonal line.

Vũ Văn Chính

Phụ lục số 01:**1. Danh mục hàng hóa**

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	Ổ cắm 3 D (ổ cắm 3 lỗ dây dài)	Số công tắc: 01. Số ổ cắm: 3. ổ cắm đa năng. Chất liệu nhựa chịu nhiệt cao cấp. Công suất tối đa: 2200W Max 10A 250V. Có bảo vệ quá tải bằng CB, có nắp che an toàn. Chiều dài dây: 5m, số lõi dây: 2 lõi. Nhãn hiệu tham khảo: LIOA	30	Cái
2	Ổ cắm 3D +3D (ổ cắm 6 lỗ dây dài)	Số công tắc: 01. Số ổ cắm: 3. ổ cắm đa năng và 3 ổ cắm 2 chấu phù hợp mọi phích cắm có trên thị trường. Chất liệu nhựa chịu nhiệt cao cấp. Công suất tối đa: 2200W Max 10A 250V. Có bảo vệ quá tải bằng CB, có nắp che an toàn. Chiều dài dây: 5m, số lõi dây: 2 lõi. Nhãn hiệu tham khảo: LIOA	20	Cái
3	Bóng điện tuyp Led	Đèn tuyp LED, loại 1.2m, 18w. Điện áp AC: 165-265V. Tần số: 50 – 60 HZ Quang thông led: 100lm/w. Quang thông đèn: 1650lm. Màu ánh sáng: Trắng 6500k. Chỉ số hoàn màu (CRI): 75 . Chịu được trung bình 50.000 lần bật tắt. Độ bền > 25.000 sử dụng. Đường kính 26mm. Nhãn hiệu tham khảo: Rạng Đông	150	Cái
4	Đèn Led ốp trần 18W	Loại: Ốp nổi tròn. Công suất: 18 W. Điện áp: 220 V/50 Hz. Nhiệt độ màu: 6500K/3000K. Quang thông: 1500 lm. Kích thước (DxRxC): (220x220x18) mm. Cấp bảo vệ: IP54. Chất lượng ánh sáng cao (CRI> 80). Tuổi thọ dài 15 000 giờ. Không chứa thủy ngân và hóa chất độc hại, không phát ra tia tử ngoại, an toàn cho người sử dụng. Nhãn hiệu tham khảo: Rạng Đông.	100	Cái
5	Đèn Led ốp trần 12W	Loại: Ốp nổi tròn. Công suất: 12 W. Điện áp: 220 V/50 Hz. Nhiệt độ màu: 6500K/4000K/3000K Quang thông: 900 lm/810lm. Kích thước (ØxH):	100	Cái

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		(160x36)mm. Cấp bảo vệ: IP54. Chất lượng ánh sáng cao (CRI> 80). Tuổi thọ dài 25 000 giờ. Không chứa thủy ngân và hóa chất độc hại, không phát ra tia tử ngoại, an toàn cho người sử dụng. Thương hiệu: Rạng Đông		
6	Bóng Led buld tròn	Công suất: 20W. Điện áp: 220V/50Hz. Quang thông: 1900/1800 lm. Nhiệt độ màu: 6500K/3000K Tuổi thọ: 20.000 giờ. Kích thước (ØxH): (95x187)mm. Dải điện áp rộng 150 – 250V đáp ứng dải điện áp lưới tại Việt Nam. Vỏ nhôm nhựa có khả năng chịu nhiệt, tản nhiệt nhanh, chống va đập,...	50	Cái
7	Ổ cắm ba 2 chấu âm tường	Chất liệu nhựa cao cấp, cách điện tốt. Chịu va đập, chịu nhiệt. Dòng điện định mức: 16A. Điện áp định mức 250V/50Hz. Tiếp điểm bằng đồng nguyên chất. Nhãn hiệu tham khảo: Sino.	50	Cái
8	Hộp số quạt trần	Điện áp: 220v-50 Hz. Vỏ nhựa nguyên chất, hình dáng đẹp bắt mắt. Điều chỉnh thay đổi tốc độ nhanh/chậm của quạt trần, chia thành 5 cấp độ Điều chỉnh bằng cách xoay núm. Nhãn hiệu tham khảo: Điện cơ 91	30	Cái
9	Phích cắm	100% nhựa cao cấp, chịu nhiệt cao, chân đồng chắc chắn, tiếp xúc tốt, chống phóng điện, dễ dàng lắp ráp dây điện. Công suất chịu tải: MAX 250v 10A. Nhãn hiệu tham khảo: LIOA	50	Cái
10	Vòi Lavabo chậu rửa mặt	Vòi rửa mặt chất liệu inox crome bóng, Đầu vòi có lớp lưới tạo bọt oxi thêm vào dòng nước. Tay gạt dày dặn, điều chỉnh đóng mở nước nhẹ nhàng, điều chỉnh gạt qua trái - phải	50	Cái
11	Van cầu nhựa 21	Chất liệu: Nhựa PVC nguyên sinh bền bỉ với mọi môi trường. Kích thước là phi 21. Vòi dày dặn. Nhãn hiệu tham khảo: Tiên Phong	50	Cái

STT	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
12	Dây cấp nước vòi sen (Inox)	Chất liệu: Thân dây cấp bằng Inox 304 dạng lò xo xiêu chịu áp lực, tiết diện lòng ống dẫn nước lớn cho áp lực nước mạnh hơn, an toàn với người sử dụng. Bu lông ốc vặn bằng đồng cứng vững, ti đồng có sẵn roăng chống rò. Kích thước: Dài 40cm. Nhãn hiệu tham khảo: Brasler	40	Cái
13	Mặt 2 ổ cắm đôi 2 lỗ	Đế công tắc làm bằng nhựa Polycarbonate chống cháy, nguyên chất. Nắp công tắc làm bằng nhựa Polycarbonate chịu nhiệt, chịu va đập, không lão hóa dưới tác dụng của từ trường dòng điện. Các lỗ cửa ổ cắm đều có nắp che an toàn với lấy hãm đối xứng, nắp che chỉ mở ra khi có 2 lực tác động đồng thời vào 2 lỗ cửa ổ cắm, Đảm bảo an toàn điện. Bản trượt và tiếp điểm của công tắc được phủ lớp Ôxít cadimi-bạc (AgCdO 12) đảm bảo độ dày chịu tải của tiếp điểm. Trục trượt mạ bạc tiếp xúc tốt. Vít đồng đầu tròn tránh hiện tượng đứt dây khi xiết. Nhãn hiệu tham khảo: Sino	20	Cái
14	Đế nổi chữ nhật	Đế cắm làm bằng nhựa Polyamide có khả năng chống cháy, khi tiếp xúc với lửa thì không có mùi khét nồng nặc và khó chịu, chịu lửa ở nhiệt độ cao, chịu được lực va đập tốt, không bị lão hóa dưới tác dụng của từ trường dòng điện. Nhãn hiệu tham khảo: Sino	50	Cái

Yêu cầu thông số kỹ thuật quy định trong mục này chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế các đơn vị, các nhà cung cấp; các đơn vị, các nhà cung cấp có thể báo giá những hàng hóa có thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn.

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản hàng hóa:

- Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Đa khoa huyện Hà Trung, tiểu khu 5 thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

- Hàng hóa được phép lưu hành theo quy định của pháp luật hiện hành. Hàng chính hãng, có nhãn mác, xuất xứ, nguồn gốc rõ ràng. Hàng hóa đáp ứng được đặc tính, thông số kỹ thuật quy định tại Yêu cầu báo giá.

- Yêu cầu về vận chuyển, bàn giao hàng hóa: Vận chuyển theo đúng yêu cầu của nhà sản xuất; bàn giao tại kho phòng Hành chính quản trị, Bệnh viện Đa khoa huyện Hà Trung.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Hàng hóa được cung cấp thành nhiều đợt khác nhau trong thời gian thực hiện hợp đồng và cung cấp trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được dự trù của Bệnh viện (*bằng Gmail hoặc điện thoại*). Nhà thầu sẽ bị xem là cung cấp hàng hóa không đúng tiến độ nếu trong thời gian 05 ngày làm việc sau khi nhận được dự trù của Bên mời thầu mà không cung cấp hàng đầy đủ

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán theo các đợt giao hàng trong vòng 60 ngày kể từ ngày bàn giao đầy đủ hàng hóa và Bên B cung cấp đầy đủ các văn bản, chứng từ, hóa đơn GTGT hợp pháp theo quy định.

Phụ lục số 02

Mẫu báo giá

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ của các thành viên liên danh] báo giá cho các hàng hóa như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục hàng hóa ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Hàng hóa A									
2	Hàng hóa B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hàng hóa)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....
Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hàng hóa theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục hàng hóa” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của hàng hóa tương ứng với chủng loại hàng hóa ghi tại cột “Danh mục hàng hóa”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng hàng hóa.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của hàng hóa.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng hàng hóa.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng hàng hóa hoặc toàn bộ hàng hóa; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng hàng hóa hoặc toàn bộ hàng hóa. Đối với các hàng hóa nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của hàng hóa.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng hàng hóa. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hóa (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá. Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng

tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.